

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ MỸ
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2023/HS-ST
Ngày 02-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Bá Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Lộc;

2. Ông Lê Tiến Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Dư là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2023, tại điểm cầu Trung tâm Trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định và điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1217/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Minh V, sinh năm 1997, tại xã Mỹ Châu, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn VA, xã MC, huyện PM, tỉnh BÐ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Võ Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 20/9/2021, bị Toà án nhân dân tỉnh Bình Định xử phạt 18 tháng tù về tội “Huỷ hoại tài sản” theo bản án số 107/2021/HS-PT; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam: ngày 17/3/2023; bị cáo hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Mỹ, có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Phạm Minh Q, sinh năm: 1999; nơi cư trú: Thôn Quang Nghiễm, xã Mỹ Châu, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định; (vắng mặt)

+ Ông Nguyễn Văn L, sinh năm: 1975; nơi cư trú: Thôn Vạn An, xã Mỹ Châu, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định; (vắng mặt)

+ Bà Võ Thị N, sinh năm: 1979; nơi cư trú: Thôn Vạn An, xã Mỹ Châu, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu năm 2023 (trong tháng 01/2023 đến tháng 02/2023) thông qua bạn bè ngoài xã hội Nguyễn Minh V xin được thông tin Facebook của người bán ma túy ở thị trấn Ngô Mây, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định (không rõ lai lịch, chỉ biết ở Phù Cát) để khi có nhu cầu sẽ liên hệ mua ma túy về sử dụng. Đến khoảng ngày 14/3/2023 đến ngày 15/03/2023 V sử dụng điện thoại của V liên hệ qua Facebook của người bán ma túy nói trên để hỏi mua 500.000 đồng tiền ma túy đá thì người này đồng ý và hẹn V giao dịch ma túy ở thị trấn Ngô Mây, huyện Phù Cát. Sau đó, V một mình điều khiển xe mô tô (Xe mô tô của gia đình vì gia đình nhiều xe nên V không xác định được sử dụng phương tiện nào) đi theo hướng dẫn của người bán ma túy vào Phù Cát để mua ma túy. Khi đến điểm hẹn giao dịch ma túy tại thị trấn Ngô Mây, huyện Phù Cát (không nhớ cụ thể điểm hẹn cụ thể ở đâu) thì có một người nam khoảng tuổi trung niên, đeo kính khẩu trang (không xác định được lai lịch và đặc điểm cụ thể) đến đưa trực tiếp cho V hai gói nhựa, mỗi gói có kích thước khoảng (2,4x1,9)cm có màu vàng sọc đỏ, bên trong có chứa ma túy (đá), V đưa lại cho người bán ma túy 500.000 đồng rồi bỏ hai gói ma túy trên vào túi quần và điều khiển xe về nhà ở thôn VA, xã MC, huyện PM, tỉnh BD. Khi về đến nhà V cất giữ hai gói ma túy trên ở nền phòng ngủ của V để khi có nhu cầu thì V thì sử dụng. Cũng trong thời gian trên V đặt mua ống thủy tinh trên mạng để về thổi thành nỏ thủy tinh và dùng ống hút nhựa, chai nước bằng nhựa để tự chế thành dụng cụ sử dụng ma túy cất giữ ở phòng ngủ để sử dụng khi cần.

Đến sáng ngày 17/3/2023, vì đã hẹn trước đó nên V đến quán cà phê Kapi ở thôn VA, xã MC, huyện PM để uống cà phê cùng với Phạm Minh Q. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày sau khi uống cà phê, V nhờ Q chở đi giải quyết công việc cá nhân của V ở xã MC và thị trấn BD, huyện PM. Sau khi đi giải quyết công việc cá nhân xong, khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày thì Q chở V về nhà V. Lúc này, Q ở ngoài sân hút thuốc lá và định đi về, còn V vào trong phòng ngủ của V lấy một gói ma túy đá (số ma túy V mua ở thị trấn Ngô Mây, huyện Phù Cát) cắt miếng đổ vào nỏ thủy tinh và dùng quẹt ga đốt nóng để sử dụng tại phòng ngủ của V. Cùng lúc này V rủ Q vào phòng sử dụng ma túy chung, nên Q đồng ý. Q vào phòng hút được hai hơi thì có công việc nên điều khiển xe đi về, còn V tiếp tục sử dụng số ma túy trong nỏ thủy tinh trên. Đến 12 giờ 00 cùng ngày, khi V đang sử dụng ma túy chưa hết tại phòng ngủ nói trên thì tổ công tác Công an huyện Phù Mỹ phối hợp với Công an xã MC tiến hành kiểm tra thì phát hiện bắt quả tang, tạm giữ và niêm phong ma túy, các đồ vật và đưa V về Cơ quan Công an để điều tra làm rõ.

Vật chứng vụ án thu giữ gồm:

- 01 (Một) bình nhựa tự chế dùng để sử dụng ma túy nhãn hiệu “Number 1” chiều cao 23 cm, bên trên nắp chai nhựa màu trắng có đục hai lỗ tròn, trong đó một lỗ tròn có gắn một ống hút nhựa màu đỏ trắng, dài 25 cm. Kết quả điều tra xác định chai nhựa, nỏ thủy tinh và ống hút là của V tự chế trước để có nhu cầu sử dụng ma túy thì sử dụng, còn các chất rắn màu nâu vàng trong nỏ thủy tinh là ma túy loại Methamphetamine được V mua trước đó của một người không rõ lai lịch ở thị trấn Ngô Mỹ, Phù Cát, Bình Định sử dụng chưa hết.

- 01 (Một) gói nhựa màu vàng sọc đỏ, hàn kín hai đầu, có kích thước (2,4 x 1,9) cm bên trong có chứa các hạt tinh thể. Kết quả điều tra xác định các hạt tinh thể đựng trong gói nhựa này là ma túy loại Methamphetamine được Vương mua trước đó của một người không rõ lai lịch ở thị trấn Ngô Mỹ, Phù Cát, Bình Định và cất giữ tại nền nhà ở phòng ngủ của V để khi có nhu cầu sẽ sử dụng sau.

- 01 (Một) gói nilon bằng nhựa màu vàng sọc đỏ, hàn kín hai đầu, có kích thước (2,4 x 1,9) cm được hàn kín một đầu. Đây là đồ vật đựng ma túy trước đó Vương mua của một người không rõ lai lịch ở thị trấn Ngô Mỹ, Phù Cát, Bình Định

- 01 (Một) hột quẹt gas màu đỏ, kích thước dài (08)cm. Đồ vật này là của Vương dùng để đốt nóng ma túy để sử dụng.

- 01 (Một) đoạn ống hút nhựa màu trắng đỏ, dài (05) cm được cắt nhọn một đầu, còn một đầu hàn kín. Đồ vật này của Vương dùng để xúc ma túy để đổ vào nỏ thủy tinh sử dụng.

- 01 (Một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu realme đã qua sử dụng, chưa kiểm tra được chất lượng bên trong. Kết quả điều tra xác định điện thoại này là của V mua trước đó đã lâu dùng để sử dụng liên hệ hằng ngày. Sau đó, V sử dụng để liên hệ để mua ma túy từ một người không rõ lai lịch ở thị trấn Ngô Mỹ, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định qua ứng dụng Facebook. Sau khi, mua được ma túy vì V không có nhu cầu mua ma túy nữa và sợ nên đã xóa hết toàn bộ thông tin liên hệ.

- Kết quả xét nghiệm nước tiểu Nguyễn Minh V và Phạm Minh Q dương tính với ma túy Methamphetamine.

Ngày 20/3/2023, Phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Bình Định tiến hành giám định và kết luận như sau: Các chất rắn màu vàng bám dính trong đầu phễu của nỏ thủy tinh gửi đi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1173 gam, loại Methamphetamine. Còn các hạt tinh thể đựng bên trong một gói nhựa màu vàng sọc đỏ, hàn kín hai đầu, có kích thước (2,4x1,9)cm gửi đi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1675 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 39/CT-VKS ngày 05/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Nguyễn Minh V ra trước Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định để xét xử về các tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Minh V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật; bản kết luận giám định đối với ma túy trong đầu phễu của nỏ thủy tinh và một gói nhựa màu vàng sọc đỏ, hàn kín hai đầu, có kích thước (2,4x1,9)cm bị Công an thu giữ là đúng; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo là đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo; nêu luận tội và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh V phạm các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh V từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh V từ 30 tháng đến 36 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Nguyễn Minh V chấp hành hình phạt chung của 02 tội từ 54 tháng đến 56 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu, tiêu huỷ: 01 (một) bao thư niêm phong số: 134/KL-KTHS có đóng niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định, chữ ký ghi tên bên giao, bên nhận; 01 (một) bình nhựa tự chế dùng để sử dụng ma túy nhãn hiệu “Number 1 chiều cao 23cm, bên trên nắp chai nhựa màu trắng có đục 02 lỗ tròn, trong đó một lỗ tròn có gắn một ống hút nhựa màu đỏ trắng, dài 25cm; 01 (một) gói nhựa màu vàng sọc đỏ, hàn kín hai đầu, có kích thước (2,4x1,9)cm được hàn kín hai đầu; 01 (một) hột quẹt ga màu đỏ kích thước dài 08cm; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng đỏ, dài 05cm được cắt nhọn một đầu, còn một đầu hàn kín;

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Realme đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng bên trong

Bị cáo V không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng của các bị cáo, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Mỹ; Điều tra viên, Cán bộ điều tra; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Bản kết luận giám định chất ma túy. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 17/3/2023, tại nhà ở của cha mẹ bị cáo Nguyễn Minh V thuộc thôn VA, xã MC, huyện PM, tỉnh BD, Công an huyện PM, tỉnh Bình Định phối hợp với Công an xã MC, huyện PM tiến hành kiểm tra thì phát hiện bắt quả tang bị cáo V đang cất giữ 0,1675 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng; bị cáo V cung cấp ma túy, công cụ (bình tự chế để sử dụng ma túy), địa điểm (phòng ngủ của bị cáo) cùng Phạm Minh Q sử dụng ma túy chung, khi đang sử dụng thì Q đi về, còn bị cáo V tiếp tục sử dụng thì bị bắt quả tang với khối lượng ma túy còn lại là 0,1173 gam, loại Methamphetamine. Kết quả xét nghiệm nước tiểu bị cáo V và Phạm Minh Qn đều dương tính với chất ma túy.

Tại kết luận giám định số 134/KL-KTHS, ngày 20/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định kết luận: Chất rắn màu nâu vàng (ký hiệu A1) bám dính trong đầu phễu của (một) nỏ thủy tinh gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1173 gam là (loại): Methamphetamine. Các hạt tinh thể (ký hiệu A2) đựng bên trong 01 (một) gói nhựa, màu vàng sọc đỏ, hàn kín hai đầu, kích thước (2,4x1,9)cm gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1675 gam là (loại): Methamphetamine.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình. Hành vi nêu trên của bị cáo V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng số: 39/CT-VKS ngày 05/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo V về các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo V là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã xâm phạm quy định về quản lý các chất ma túy của Nhà nước là khách thể được pháp luật nghiêm cấm các hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán và sử dụng trái phép. Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành, bình thường về thể chất và tâm thần, nhận thức rõ được tác hại của ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do sống buông thả, không chịu rèn luyện tu dưỡng nên dẫn đến con đường phạm tội.

[4] Về trách nhiệm hình sự: Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, khách thể được pháp luật Nhà nước bảo hộ bị xâm phạm, động cơ mục đích phạm tội của bị cáo, hậu quả nguy hại cho xã hội thì việc cần thiết phải áp dụng biện pháp cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật và các quy tắc trong cuộc sống; đồng thời để góp phần đấu tranh trong công tác phòng, chống tội phạm hiện nay.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 20/9/2021, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xử phạt 18 tháng tù về tội “Huỷ hoại tài sản”. Ngày 11/8/2022, bị cáo chấp hành xong 18 tháng tù. Ngày 17/3/2023, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích, nên bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nhận tội, nhận thức lỗi lầm, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Về tổng hợp hình phạt: Bị cáo V phạm nhiều tội, nên quyết định hình phạt đối với từng tội, sau đó tổng hợp các hình phạt đó theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

[8.1] 01 (một) bì thư niêm phong, số: 134/KL-KTHS có đóng dấu đỏ tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định, chữ ký ghi tên bên giao và bên nhận; 01 (một) bình nhựa tự chế dùng để sử dụng ma túy nhãn hiệu “Number 1” chiều cao 23cm, bên trên nắp chai nhựa màu trắng có đục 02 lỗ tròn, trong đó một lỗ tròn có gắn một ống hút nhựa màu đỏ trắng, dài 25cm; 01 (một) gói nilon bằng nhựa màu vàng sọc đỏ, có kích thước (2,4x1,9)cm được hàn kín hai đầu; 01 (một) hột quẹt ga màu đỏ, kích thước dài 08cm; 01 (một)

đoạn ống hút nhựa màu trắng đỏ, dài 05cm được cắt nhọn một đầu, còn một đầu hàn kín. Đây là những vật Nhà nước cấm tàng trữ, cất lưu hành và vật không có giá trị, nên tịch thu, tiêu huỷ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8.2] 01 (một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Realme đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng bên trong. Đây là tài sản của bị cáo Vương dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Đối với các vấn đề khác:

[9.1] Đối với người đã bán ma túy cho bị cáo V, do không xác định được nhân thân lai lịch; quá trình điều tra vụ án cũng không có căn cứ nào khác để xác định lai lịch người bán ma túy nói trên nên không có căn cứ để xem xét xử lý trong vụ án này là phù hợp.

[9.2] Đối với anh Phạm Minh Q có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cùng với bị cáo V nhưng do bị cáo V rủ rê, anh Q không chuẩn bị công cụ, dụng cụ cũng như không đóng góp gì trong việc sử dụng ma túy. Do vậy, hành vi của anh Q không có dấu hiệu của tội phạm nên Cơ quan điều tra chuyển xử lý hành chính là có căn cứ

[9.3] Đối với ông Nguyễn Văn L và bà Võ Thị N (cha, mẹ của bị cáo V), là chủ sở hữu nhà ở nơi bị cáo V dùng để tàng trữ và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, tại thời điểm xảy ra vụ án ông L và bà N không biết bị cáo V sử dụng nơi ở để tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; quá trình điều tra ông L, bà N đã phối hợp với cơ quan Công an nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với ông L, bà N là có căn cứ.

[10] Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về đề nghị của Kiểm sát viên đối với vụ án: Về tội danh, điều luật áp dụng, tình tiết giảm nhẹ và đề nghị hình phạt đối với bị cáo đều phù hợp, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào các điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135; 136; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh V phạm các tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh V 02 (Hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh V 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái pháp chất ma túy”

2.3. Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo Nguyễn Minh V chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 17/3/2023)

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu, tiêu huỷ: 01 (một) bì thư niêm phong, số: 134/KL-KTHS có đóng dấu đỏ tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định, chữ ký ghi tên bên giao và bên nhận; 01 (một) bình nhựa tự chế dùng để sử dụng ma túy nhãn hiệu “Number 1” chiều cao 23cm, bên trên nắp chai nhựa màu trắng có đục 02 lỗ tròn, trong đó một lỗ tròn có gắn một ống hút nhựa màu đỏ trắng, dài 25cm; 01 (một) gói nilon bằng nhựa màu vàng sọc đỏ, có kích thước (2,4x1,9)cm được hàn kín hai đầu; 01 (một) hột quẹt ga màu đỏ, kích thước dài 08cm; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng đỏ, dài 05cm được cắt nhọn một đầu, còn một đầu hàn kín;

3.2. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Realme đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng bên trong.

(Theo Quyết định về việc chuyển vật chứng số: 32/QĐ-VKS ngày 05/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ và biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/7/2023, giữa Công an huyện Phù Mỹ với Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Minh V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND H. Phù Mỹ;
- Công an H.Phù Mỹ;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS H.Phù Mỹ;
- Lưu VP- HSVA;
- THA phạt tù.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Võ Bá Tùng**